

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPTN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Bản án số: 199 /2018/HS-ST

Ngày 24 /5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú

Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung;

Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến - *Kiểm sát viên;*

Ngày 24/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2018/TLST-HS ngày 26/4/2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2018/ QĐ -STHS ngày 10/5/2018 đối với các bị cáo:

1.Lý Văn V, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1982; Tại Thái Nguyên;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Quân Cay, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) : Lớp 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lý Văn S, sinh năm 1963;

Con bà Liễu Thị C, sinh năm 1963;

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất;

Có vợ là Thái Thị T, sinh năm 1990;

Tiền án: Có 01 tiền án

Tại Bản án số 03/2015/HSST ngày 13/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lý, tỉnh Hà Nam, xử phạt 36 tháng tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; chấp hành xong án phí ngày 03/4/2015; Ra trại ngày 01/12/2016;

Tiền sự: Không có;

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2018 đến nay (có mặt);

2. Đặng Văn H, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1992; Tại Thái Nguyên;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đồng Muốn, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) : Lớp 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Dao ; Tôn giáo: Không; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn T, sinh năm 1963;

Con bà Đỗ Thị T, sinh năm 1964;

Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;

Có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1993;

Có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự : Không;

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2018 đến nay (có mặt);

Người chứng kiến: 1. Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1973;

Trú quán: Tổ 7, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1978

Trú quán: Tổ 12, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 01/3/2018, tại khu vực tổ 12, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, Tổ công tác của Công an phường Tích Lương làm nhiệm vụ có nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có 02 nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn trắng đen, BKS:

20F1-448.05 có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiếp cận, phát hiện 02 đối tượng có đặc điểm như tin báo và đã tiến hành kiểm tra, 02 đối tượng khai tên là Lý Văn V và Đặng Văn H. V tự giác nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng do V đang cầm trong tay phải. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và H, thu giữ niêm phong vật chứng (ký hiệu V) theo quy định.

Cùng ngày tiến hành cân, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của V và H là 0,162gam.

Tại bản kết luận giám định số 439/KL-PC54 ngày 09/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của V và H là chất ma túy, loại Heroine;

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn V và Đặng Văn H khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 01/3/2018 V một mình đi xe khách từ tỉnh Sơn La xuống thành phố Thái Nguyên, khi tới Bến xe khách Thái Nguyên, V gọi điện cho H đón V, sau đó cả hai bàn bạc góp tiền mua Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. V góp 100.000đ, H góp 200.000đ. V cầm tiền, H điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-448.05 đi xuống khu vực tổ 12, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên. Tại đây V và H mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, được gói trong giấy bạc màu trắng với giá 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). H là người hỏi mua, V là người đưa tiền và nhận Heroine cầm ở tay phải. V và H đang định cùng tìm nơi để sử dụng thì bị Cơ quan công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu V1(bên trong chứa Heroine)

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 207/ CT- VKSNDTPTN ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên đã truy tố Lý Văn V và Đặng Văn H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn V và Đặng Văn H phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình

sự xử phạt bị cáo Lý Văn V từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt Đặng Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam; Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo ; Xử lý vật chứng theo các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Lý Văn V và Đặng Văn H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những Người chứng kiến việc Cơ quan điều tra lập biên bản phạm tội quả tang đối với V và H, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Khoảng 8 giờ ngày 01/3/2018, tại khu vực tổ 12, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, các bị cáo Lý Văn V và Đặng Văn H có hành vi tàng trữ 0,162 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi của Lý Văn V và Đặng Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất gây nghiện, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, bản thân các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, kinh tế- xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, do đó hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "***Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 1 đến 05 năm:***

...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam";

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, V và H đều thể hiện vai trò tích cực.

[2] Về nhân thân của các bị cáo: Là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe. Song, do thiếu trách nhiệm với bản thân và gia đình, không chịu tu dưỡng rèn luyện, có lối sống buông thả, do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Hội đồng xét xử thấy cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với bị cáo V phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, vì vậy xác định hành vi cố ý phạm tội của bị cáo nêu trên là "*tái phạm*", do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên cũng xét thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà công khai ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự nêu trên thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy, khó khăn về kinh tế. Do đó, nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo như nêu trên là phù hợp. Tuy nhiên, đối với bị cáo H cần được xem xét về nhân thân mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu V1;

[5] Trong vụ án này các bị cáo khai đã mua số Heroine nói trên của một người đàn ông không quen biết, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định;

Chiếc xe mô tô xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn trắng đen, Biển kiểm soát 20F1-448.05 H khai đã mượn của Bùi Văn C, sinh năm 1986, trú tại xóm Bãi Hu, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Qua xác minh Cường khai đã mượn xe này của Đỗ Văn L, sinh năm 1984 (cùng địa chỉ với C) – hiện L đã chết. Kết quả tra cứu thể hiện chủ sở hữu chiếc xe này là Nguyễn Văn N, sinh năm 1986, trú tại xóm 2, xã Vạn Thọ, huyện Đại từ, tỉnh Thái Nguyên, nhưng hiện tại Nguyễn Văn N không có mặt tại địa phương. Do đó Cơ quan công an đã tách phần vật chứng này để xử lý theo quy định, không xem xét xử lý trong vụ án này.

[6] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định;

[7] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 , Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2, Điểm a khoản 3 của Điều 106 , Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án ;

1. Tuyên bố bị cáo Lý Văn V và Đặng Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Xử phạt: Lý Văn V 18 (mười tám) tháng tù giam;

Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018;

Xử phạt: Đặng Văn H 12 (mười hai) tháng tù giam;

Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018;

Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu V1 (bên trong có Heroin e)

Vật chứng trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (theo biên bản giao nhận vật chứng số 236 ngày 24/4/2018)

4. Án phí: Buộc **Lý Văn V** và **Đặng Văn H** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ
- Lưu BP HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên